

4.2. Chương trình đào tạo ngành Kế toán

4.2.1. Chương trình đào tạo Đại học ngành Kế toán

TT	Nội dung chương trình	đơn vị học trình
1	Kiến thức giáo dục đại cương (Chưa kể GDTC & GDQP)	60
1.1	Lý luận Mác - Lênin & Tư tưởng Hồ Chí Minh	15
	1. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	8
	2. Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	4
	3. Tư tưởng Hồ Chí Minh	3
1.2	Khoa học xã hội-nhân văn-nghệ thuật	9
	* Môn học bắt buộc	3
	4. Pháp luật đại cương	3
	* Môn tự chọn (chọn 6/9 đvht)	6
	5. Lịch sử các học thuyết kinh tế	3
	6. Logic	3
	7. Tâm lý kinh doanh	3
	8. Tiếng Việt & soạn thảo văn bản	3
1.3	Ngoại ngữ	20
	9. Anh văn I	5
	10. Anh văn II	5
	11. Anh văn III	5
	12. Anh văn IV	5
1.4	Toán - Tin học - Khoa học TN - CN môi trường	16
	13. Toán giải tích	5
	14. Đại số tuyến tính	3
	15. Lý thuyết xác suất & thống kê toán	4
	16. Tin học đại cương	4
1.5	Giáo dục thể chất	5
1.6	Giáo dục quốc phòng	165 tiết
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	106
2.1	Kiến thức cơ sở khối ngành	14
	17. Kinh tế vi mô	4
	18. Kinh tế vĩ mô	4
	19. Quản lý nhà nước về kinh tế	3
	20. Kinh tế phát triển	3
2.2	Kiến thức cơ sở ngành	27
	21. Tài chính tiền tệ	4
	22. Thống kê doanh nghiệp	4
	23. Marketing căn bản	4
	24. Luật kinh doanh	4

	25. Quản trị kinh doanh	4
	26. Tài chính doanh nghiệp	4
	27. Kinh tế bảo hiểm	3
2.3	Kiến thức ngành (Kể cả chuyên ngành)	49
2.3.1	Kiến thức chung của ngành Kế toán	23
	28. Nguyên lý kế toán	4
	29. Kế toán tài chính I	6
	30. Kế toán quản trị	4
	31. Kiểm toán căn bản	4
	32. Phân tích hoạt động kinh doanh	5
2.3.2	Kiến thức chuyên ngành Kế toán	26
	* Môn học bắt buộc	20
	33. Kế toán tài chính II	6
	34. Kế toán tài chính III	3
	35. Kế toán hành chính sự nghiệp	4
	36. Tổ chức công tác kế toán	3
	37. Kế toán máy	4
	* Môn tự chọn (chọn 6/12 đvht)	6
	38. Đề án môn học	3
	39. Kế toán công ty	3
	40. Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	3
	41. Chuẩn mực kế toán quốc tế	3
2.4	Kiến thức bổ trợ (chọn 16/25 đvht)	16

	42. Tín dụng & thanh toán quốc tế	3
	43. Thuế	3
	44. Thị trường chứng khoán	3
	45. Thương mại điện tử	3
	46. Tin học ứng dụng	3
	47. Anh văn V	5
	48. Anh văn VI	5
3	<i>Thực tập tốt nghiệp & Khoá luận tốt nghiệp</i>	15
3.1	Thực tập nghề nghiệp	5
3.2	Khoá luận tốt nghiệp (thi tốt nghiệp)	10
	Tổng cộng (Không kể giáo dục thể chất & quốc phòng)	181

4.2.2. Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Kế toán

TT	Nội dung chương trình	Đơn vị học trình
1	Kiến thức giáo dục đại cương (Không kể GDTC & GDQP)	65
	a) Khoa học xã hội và nhân văn	34
	1. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	8
	2. Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	4
	3. Tư tưởng Hồ Chí Minh	3
	4. Tiếng Việt & soạn thảo văn bản	3
	5. Kinh tế vĩ mô	4
	6. Kinh tế vi mô	4
	7. Pháp luật đại cương	4
	8. Tâm lý kinh doanh	4
	b) Khoa học tự nhiên	16
	9. Toán cao cấp 1 (Giải tích)	5
	10. Toán cao cấp II (Đại số tuyến tính)	3
	11. Xác suất thống kê	4
	12. Tin học đại cương	4
	c) Ngoại ngữ	15
	13. Anh văn căn bản 1	5
	14. Anh văn căn bản 2	5
	15. Anh văn căn bản 3	5
	d) Giáo dục quốc phòng	4
	e) Giáo dục thể chất	3
2.	Giáo dục chuyên nghiệp	84
2.1	Các học phần bắt buộc	78
2.1.1	<i>Các học phần cốt lõi</i>	38
	16. Quản trị học	4
	17. Kế toán đại cương	4
	18. Tài chính tiền tệ	3
	19. Thống kê doanh nghiệp	4
	20. Luật kinh doanh	4
	21. Marketing	4
	22. Anh ngữ kinh doanh 1	5
	23. Anh ngữ kinh doanh 2	5
	24. Anh ngữ kinh doanh 3	5
2.1.2	<i>Các học phần chuyên môn chính</i>	40
	25. Kế toán tài chính doanh nghiệp 1	5
	26. Kế toán tài chính doanh nghiệp 2	3
	27. Kế toán tài chính doanh nghiệp 3	3
	28. Kế toán hành chính sự nghiệp	4
	29. Kế toán dịch vụ	3
	30. Kế toán quản trị	4
	31. Phân tích hoạt động kinh doanh	4
	32. Kiểm toán	3
	33. Thuế	2
	34. Tin học kế toán 1	4
	35. Tin học kế toán 2	5
2.2	Các học phần tự chọn (chọn 6/12đvht)	6
	36. Kinh tế và quản lý môi trường	3
	37. Địa lý kinh tế Việt Nam	3
	38. Quy hoạch tuyến tính	3
	39. Mô hình toán kinh tế	3
3.	Thực tập tốt nghiệp và thi tốt nghiệp	15
	40. Thực tập tốt nghiệp	5
	41. Thi tốt nghiệp	10
	Tổng cộng (Không kể GDTX & GDQP)	164

4.2.3. Chương trình đào tạo Liên thông Cao đẳng - Đại học ngành Kế toán

TT	Nội dung chương trình	Đơn vị học trình
1.	Kiến thức cơ sở	19
1.1.	Kiến thức cơ sở khối ngành	12
	1. Kinh tế vi mô 1	3
	2. Kinh tế vĩ mô 1	3
	3. Thị trường chứng khoán	3
	4. Kinh tế lượng	3
1.2.	Kiến thức cơ sở ngành	7
	5. Tài chính doanh nghiệp	4
	6. Kinh tế bảo hiểm	3
2.	Kiến thức ngành (Kể cả kiến thức chuyên ngành)	29
2.1.	Kiến thức chung của ngành Kế toán	9
	7. Kế toán tài chính I	3
	8. Kế toán quản trị	3
	9. Kiểm toán căn bản	3
2.2.	Kiến thức chuyên ngành Kế toán tổng hợp	20
	10. Kế toán tài chính II	4
	11. Tổ chức công tác kế toán	3
	12. Phân tích hoạt động kinh doanh	4
	13. Kế toán công ty	3
	14. Hệ thống thông tin quản lý	3
	15. Đề án môn học Kế toán tài chính	3
3.	Kiến thức bổ trợ	3
	16. Thương mại điện tử	3
4.	Thực tập tốt nghiệp và làm khoá luận (Thi tốt nghiệp)	15
	Thực tập tốt nghiệp	5
	Khoá luận tốt nghiệp (Hoặc thi tốt nghiệp)	10
	Tổng cộng (Không kể GDTC & GDQP)	66

4.2.4. Chương trình đào tạo Liên thông Trung cấp - Đại học ngành Kế toán

TT	Nội dung chương trình	Đơn vị học trình
1	Kiến thức giáo dục đại cương (Chưa kể GDTC & GDQP)	42
1.1	Lý luận Mác - Lênin & Tư tưởng Hồ Chí Minh	15
	1. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	8
	2. Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	4
	3. Tư tưởng Hồ Chí Minh	3
1.2	Khoa học xã hội	5
	* Môn học bắt buộc	2
	4. Pháp luật đại cương	2
	* Môn tự chọn (chọn 3/6 đvht)	3
	5. Lịch sử các học thuyết kinh tế	3
	6. Tâm lý kinh doanh	3
1.3	Ngoại ngữ	8
	7. Anh văn I, II	8
1.4	Toán - Tin học - Khoa học TN - CN môi trường	14
	8. Toán giải tích	5
	9. Đại số tuyến tính	3
	10. Lý thuyết xác suất & thống kê toán	4
	11. Tin học đại cương	2
1.5	Giáo dục thể chất	2
1.6	Giáo dục quốc phòng	90 tiết
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	70
2.1	Kiến thức cơ sở khối ngành	8
	12. Kinh tế vi mô	4
	13. Kinh tế vĩ mô	4
2.2	Kiến thức cơ sở ngành	11
	14. Tài chính tiền tệ	2
	15. Thống kê doanh nghiệp	2
	16. Marketing căn bản	3
	17. Luật kinh tế	2
	18. Quản trị kinh doanh	2
2.3	Kiến thức ngành (bao gồm cả chuyên ngành)	32
	* Môn học bắt buộc	12
	19. Nguyên lý kế toán	3
	20. Kế toán tài chính I	3
	21. Kế toán quản trị	4
	22. Kiểm toán căn bản	2
	* Môn tự chọn (chọn 20/29đvht)	20
	23. Kế toán tài chính II, III	7
	24. Kế toán hành chính sự nghiệp	3
	25. Tổ chức công tác kế toán	3
	26. Phân tích hoạt động kinh doanh	4
	27. Tin học kế toán	3
	28. Đề án môn học	3
	29. Kế toán công ty	3
	30. Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	3
2.4	Kiến thức bổ trợ (chọn 19/28đvht)	19
	31. Tín dụng & thanh toán quốc tế	3
	32. Thuế	3
	33. Thị trường chứng khoán	3
	34. Thương mại điện tử	3
	35. Anh văn III, IV	10
	36. Tin học ứng dụng	3
	37. Chuẩn mực kế toán quốc tế	3
3	Thực tập tốt nghiệp & Khoá luận tốt nghiệp	15
	38. Thực tập nghề nghiệp	5
	39. Khoá luận tốt nghiệp (thi tốt nghiệp)	10
	Tổng cộng (Không kể giáo dục thể chất & quốc phòng)	127

4.2.5. Chương trình đào tạo Đại học Văn bằng 2 ngành Kế toán

I. Các môn học chính khoá

TT	Nội dung chương trình	Đơn vị học trình
1	Kiến thức cơ sở khối ngành	11
	1. Kinh tế vi mô	4
	2. Kinh tế vĩ mô	4
	3. Quản lý nhà nước về kinh tế	3
2	Kiến thức cơ sở ngành	19
	4. Lý thuyết tài chính tiền tệ	3
	5. Thống kê doanh nghiệp	4
	6. Marketing căn bản	4
	7. Luật kinh tế	4
	8. Tài chính doanh nghiệp	4
3	Kiến thức ngành (Kể cả chuyên ngành)	46
3.1	Kiến thức chung của ngành Kế toán	23
	9. Nguyên lý kế toán	4
	10. Kế toán tài chính I	6
	11. Kế toán quản trị	4
	12. Kiểm toán căn bản	4
	13. Phân tích hoạt động kinh doanh	5
3.2	Kiến thức chuyên ngành Kế toán tổng hợp	23
	14. Kế toán tài chính II	6
	15. Kế toán tài chính III	3
	16. Kế toán hành chính sự nghiệp	4
	17. Tổ chức công tác kế toán	3
	18. Kế toán máy	4
	19. Đề án môn học	3
4	Kiến thức bổ trợ	19
	20. Tín dụng & thanh toán quốc tế	3
	21. Thuế/ Thị trường chứng khoán	3
	22. Thương mại điện tử	3
	23. Anh văn chuyên ngành I	5
	24. Anh văn chuyên ngành II	5
5	Thực tập tốt nghiệp & Khoá luận tốt nghiệp	15
	25. Thực tập tốt nghiệp	5
	26. Khoá luận tốt nghiệp (thi tốt nghiệp)	10
	Tổng cộng	110

II. Các môn học bổ túc

TT	Môn học	ĐVHT	Đối tượng				Ghi chú
			I	II	III	IV	
1	Tâm lý kinh doanh	3	0	3	3	3	
2	Toán giải tích	5	0	0	5	5	
3	Đại số tuyến tính	3	0	0	3	3	
4	Lý thuyết xác suất & thống kê toán	4	0	0	4	4	
5	Kinh tế bảo hiểm	3	0	3	3	3	
6	Quản trị kinh doanh	4	0	4	4	4	(*)
7	Tin học ứng dụng	4	0	4	4	4	(*)
	Tổng cộng	26	0	14	26	26	

Chú ý:

- Quy định về các đối tượng học:

+ **Đối tượng I:** sinh viên đã tốt nghiệp bằng 1 khối ngành kinh tế

+ **Đối tượng II:** sinh viên đã tốt nghiệp bằng 1 khối ngành khoa học tự nhiên

+ **Đối tượng III:** sinh viên đã tốt nghiệp bằng 1 khối ngành khoa học xã hội nhân văn

+ **Đối tượng IV:** sinh viên đã tốt nghiệp bằng 1 khối ngành ngoại ngữ.

- Các môn học chính khoá áp dụng cho tất cả các đối tượng I, II, III, IV

- Các môn học bổ túc được áp dụng cho những đối tượng II, III, IV (đã tốt nghiệp đại học văn bằng I hệ chính quy, tại chức, từ xa không thuộc khối ngành kinh tế).

(*) Những sinh viên tốt nghiệp đại học bằng 1 ngành Quản trị kinh doanh, Tin học sẽ được miễn học môn học tương ứng.

4.2.6. Chương trình đào tạo Đại học song song 2 Văn bằng: Tiếng Anh - Kế toán

TT	Nội dung chương trình	Đơn vị học trình
1	Kiến thức giáo dục đại cương (chưa kể GDTC&GDQP)	12
	1. Toán giải tích	5
	2. Đại số tuyến tính	3
	3. Lý thuyết xác suất & thống kê toán	4
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	106
2.1	Kiến thức cơ sở khối ngành	14
	4. Kinh tế vi mô	4
	5. Kinh tế vĩ mô	4
	6. Quản lý nhà nước về kinh tế	3
	7. Kinh tế phát triển	3
2.2	Kiến thức cơ sở ngành	27
	8. Tài chính tiền tệ	4
	9. Thống kê doanh nghiệp	4
	10. Marketing căn bản	4
	11. Luật kinh tế	4
	12. Quản trị kinh doanh	4
	13. Tài chính doanh nghiệp	4
	14. Kinh tế bảo hiểm	3
2.3	Kiến thức ngành (kể cả chuyên ngành)	49
2.3.1	Kiến thức chung của ngành Kế toán	23
	15. Nguyên lý kế toán	4
	16. Kế toán tài chính I	6
	17. Kế toán quản trị	4
	18. Kiểm toán căn bản	4
	19. Phân tích hoạt động kinh doanh	5
2.3.2	Kiến thức chuyên ngành kế toán	26
	* Môn học bắt buộc	20
	20. Kế toán tài chính II	6
	21. Kế toán tài chính III	3
	22. Kế toán hành chính sự nghiệp	4
	23. Tổ chức công tác kế toán	3
	24. Kế toán máy	4
	* Môn tự chọn (chọn 9/12đvht)	9
	25. Đề án môn học	3
	26. Kế toán công ty	3
	27. Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	
	28. Chuẩn mực kế toán quốc tế	3
2.4	Kiến thức bổ trợ (chọn 16/25đvht)	16
	29. Tín dụng & thanh toán quốc tế	3
	30. Thuế	
	31. Thị trường chứng khoán	
	32. Thương mại điện tử	
	33. Tin học ứng dụng	3
	34. Anh văn chuyên ngành	10
3	Thực tập tốt nghiệp & Khoá luận tốt nghiệp	15
3.1.	Thực tập nghề nghiệp	5
3.2	Khoá luận tốt nghiệp (thi tốt nghiệp)	10
	Tổng cộng (Không kể giáo dục thể chất & quốc phòng)	133